

Số: 143/2023/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 10 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2023/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Trúc Ph, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu phố P, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông Trương Duy Ch, sinh năm 1974; Địa chỉ: đường Đ, Phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Duy Ch, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Trúc Ph, sinh năm 1975.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Trúc Ph tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà Ph đã nộp

tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008024 ngày 17/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T nên được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND Phường C, TP. T, tỉnh Phú Yên (Số 133/2013;
Quyển số 01/2013, ĐKKH ngày 10/12/2013);
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân

